

Số: /QĐ-BVHTTDL

Hà Nội, ngày tháng 02 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch thực thi Phương án cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch năm 2023

BỘ TRƯỞNG BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

Căn cứ Nghị định số 01/2023/NĐ-CP ngày 16 tháng 01 năm 2023 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Căn cứ Quyết định số 1647/QĐ-TTg ngày 20 tháng 12 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Phương án cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch năm 2023;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Bộ và Vụ trưởng Vụ Pháp chế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực thi Phương án cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch năm 2023 (viết tắt là *Phương án*).

Điều 2. Cục Thể dục, thể thao, Cục Di sản văn hóa, Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam chủ trì triển khai, phối hợp với các cơ quan, đơn vị thực hiện có hiệu quả các nội dung liên quan, chịu trách nhiệm đảm bảo thời hạn quy định tại *Phương án*.

Văn phòng Bộ, Vụ Pháp chế phối hợp kiểm tra, đôn đốc tiến độ và tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Bộ kết quả thực thi *Phương án* của các cơ quan, đơn vị liên quan.

Điều 3. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước hàng năm của Bộ.

Điều 4. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch, Tài chính, Vụ trưởng Vụ Pháp chế, Cục trưởng Cục Thể dục, thể thao, Cục trưởng Cục Di sản văn hóa, Cục trưởng Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng;
- Văn phòng Chính phủ (Cục KSTTHC);
- Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ;
- Lưu: VT, VP (KSTTHC), Tài.50.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG****Tạ Quang Đông**

KẾ HOẠCH

Thực thi Phương án cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch năm 2023

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BVHTTDL ngày tháng 02 năm 2024 của
Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Thực hiện đúng nội dung và thời hạn quy định tại Phương án cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch năm 2023 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1647/QĐ-TTg ngày 20/12/2023 (sau đây viết tắt là *Phương án*).

- Chủ động phát hiện và kịp thời sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ, hủy bỏ các quy định có liên quan thuộc thẩm quyền hoặc đề xuất cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ, hủy bỏ các Luật, Nghị định, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ có quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh cần thiết để thực hiện Phương án.

2. Yêu cầu

- Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định phê duyệt Phương án, do vậy thủ trưởng các cơ quan, đơn vị cần phải xác định đây là nhiệm vụ quan trọng, bám sát tiến độ công việc, kịp thời báo cáo cấp trên những vướng mắc, khó khăn vượt thẩm quyền giải quyết để đảm bảo triển khai thực thi Phương án.

- Các cơ quan, đơn vị xác định cụ thể nội dung công việc, thời hạn, sản phẩm dự kiến hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, cá nhân liên quan; bảo đảm chất lượng, hiệu quả, đúng thời hạn, công khai, minh bạch, đúng pháp luật trong quá trình triển khai thực thi Phương án.

- Khuyến khích áp dụng hình thức một văn bản sửa nhiều văn bản khi xây dựng, ban hành văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế các văn bản hiện hành liên quan đến hoạt động kinh doanh để thực thi Phương án.

II. NHIỆM VỤ

STT	NHIỆM VỤ	ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ	ĐƠN VỊ PHỐI HỢP	THỜI GIAN HOÀN THÀNH
1.	Trình hồ sơ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao năm 2018	Cục Thể dục, thể thao	Vụ Pháp chế	2025

2.	Trình hồ sơ Thông tư sửa đổi, bổ sung Thông tư số 18/2011/TT-BVHTTDL ngày 02/12/2011 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Cục Thể dục, thể thao	Vụ Pháp chế	2024
3.	Trình hồ sơ Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29/4/2019 của Chính phủ.	Cục Thể dục, thể thao	Vụ Pháp chế	2024
4.	Trình hồ sơ Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 98/2010/NĐ-CP ngày 21/9/2010, Nghị định số 01/2012/NĐ-CP ngày 04/01/2021 và Nghị định số 61/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ.	Cục Di sản văn hóa	Vụ Pháp chế	2024
5.	Trình hồ sơ dự án Luật Di sản văn hóa (sửa đổi)	Cục Di sản văn hóa	Vụ Pháp chế	2024
6.	Trình hồ sơ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Du lịch	Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam	Vụ Pháp chế	Theo lộ trình sửa Luật Du lịch
7.	Trình hồ sơ công bố thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Cục Thể dục, thể thao, Cục Di sản văn hóa, Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam	Văn phòng Bộ	Theo quy định của pháp luật về công bố, công khai TTHC

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Cục trưởng các Cục: Thể dục, thể thao; Di sản văn hóa; Du lịch Quốc gia Việt Nam có trách nhiệm chủ động triển khai, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện các nội dung theo lĩnh vực chuyên môn của cơ quan trong Phương án tại phụ lục kèm theo Kế hoạch này. Định kỳ gửi Văn phòng Bộ báo cáo tiến độ, kết quả công việc **trước ngày cuối cùng của mỗi quý** để tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Bộ.

2. Vụ Pháp chế theo chức năng, nhiệm vụ được giao tích cực đôn đốc, phối hợp, hướng dẫn, theo dõi các cơ quan chủ trì thực hiện nhiệm vụ trong việc xây dựng văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo lộ trình trong Phương án.

3. Văn phòng Bộ theo dõi, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan, đơn vị nghiêm túc thực hiện Kế hoạch này, báo cáo định kỳ hoặc đột xuất theo yêu cầu và đề xuất với Lãnh đạo Bộ các biện pháp cần thiết để bảo đảm Kế hoạch được triển khai thực hiện hiệu quả và đồng bộ.

4. Trong quá trình triển khai thực thi Phương án nếu có khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền, các cơ quan, đơn vị chủ động báo cáo Lãnh đạo Bộ (qua Văn phòng Bộ) để kịp thời giải quyết, tháo gỡ./.

PHỤ LỤC

Nội dung thực thi Phương án cắt giảm, đơn giản hóa quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch năm 2023

STT	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	NỘI DUNG CẮT GIẢM, ĐƠN GIẢN HÓA	KIẾN NGHỊ THỰC THI	LỘ TRÌNH THỰC HIỆN	CƠ QUAN CHỦ TRÌ THỰC HIỆN	CƠ QUAN PHỐI HỢP
I	LĨNH VỰC THỂ DỤC, THỂ THAO					
1.1	Thủ tục đăng cai tổ chức giải thi đấu vô địch, giải thi đấu vô địch trẻ từng môn thể thao cấp khu vực, châu lục và thế giới tổ chức tại Việt Nam; giải thi đấu vô địch quốc gia, giải thi đấu vô địch trẻ quốc gia hàng năm từng môn thể thao	<ul style="list-style-type: none">- Phân cấp cơ quan thực hiện TTHC: từ Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về Cục Thể dục, thể thao.- Giảm thời hạn giải quyết TTHC từ 10 ngày xuống còn 07 ngày.	Sửa đổi, bổ sung khoản 15 và khoản 18 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao 2018.	2023 - 2025	Cục Thể dục, thể thao	Vụ Pháp chế
1.2	Thủ tục công nhận câu lạc bộ thể thao cơ sở	<ul style="list-style-type: none">- Giảm thời hạn giải quyết TTHC từ 07 ngày làm việc xuống còn 05 ngày làm việc.- Quy định rõ số lượng hồ sơ: 01 bộ.- Bổ sung hình thức nộp hồ sơ: nộp trực tuyến hoặc qua đường bưu điện đến Ủy ban nhân dân cấp xã.	Sửa đổi, bổ sung khoản 1 và 2 Điều 3 của Thông tư số 18/2011/TT-BVHTTDL ngày 02 tháng 12 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định mẫu về tổ chức và hoạt động của câu lạc bộ thể thao cơ sở.	2023 - 2025	Cục Thể dục, thể thao	Vụ Pháp chế

STT	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	NỘI DUNG CẮT GIẢM, ĐƠN GIẢN HÓA	KIẾN NGHỊ THỰC THI	LỘ TRÌNH THỰC HIỆN	CƠ QUAN CHỦ TRÌ THỰC HIỆN	CƠ QUAN PHỐI HỢP
1.3	<p>Nhóm TTHC cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với các môn:</p> <p>(1) Cầu lông, (2) Bóng bàn, (3) Yoga</p>	<p>- Giảm thời hạn giải quyết TTHC từ 07 ngày làm việc xuống còn 05 ngày làm việc.</p> <p>- Bổ sung cách thức thực hiện với các TTHC này: Nộp hồ sơ trực tuyến, trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến cơ quan chuyên môn về thể dục, thể thao thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.</p>	<p>- Sửa đổi, bổ sung khoản 24 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao.</p> <p>- Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 20 Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao.</p>	2023 - 2025	Cục Thể dục, thể thao	Vụ Pháp chế
1.4	<p>Nhóm TTHC cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với các môn:</p> <p>(1) Golf, (2) Taekwondo, (3) Karate, (4) Bơi, Lặn, (5) Billiards & Snooker, (6) Dù lượn và Điều bay, (7) Khiêu vũ thể thao, (8) Thể dục thẩm mỹ, (9) Judo, (10) Thể dục thể hình và Fitness, (11) Lân</p>	<p>Bổ sung cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ trực tuyến, trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến cơ quan chuyên môn về thể dục, thể thao thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.</p>	<p>Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 20 Nghị định số 36/2019/NĐ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2019 quy định chi tiết một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thể dục, thể thao.</p>	2023 - 2025	Cục Thể dục, thể thao	Vụ Pháp chế

STT	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	NỘI DUNG CẮT GIẢM, ĐƠN GIẢN HÓA	KIẾN NGHỊ THỰC THI	LỘ TRÌNH THỰC HIỆN	CƠ QUAN CHỦ TRÌ THỰC HIỆN	CƠ QUAN PHỐI HỢP
	Sư Rồng, (12) Võ đạo thể thao giải trí, (13) Quyền anh, (14) Võ cổ truyền, Vovinam, (15) Mô tô nước trên biển, (16) Bóng đá, (17) Quần vợt, (18) Patin, (19) Lặn biển thể thao giải trí, (20) Bắn súng thể thao, (21) Bóng ném, (22) Wushu, (23) Leo núi thể thao, (24) Bóng rổ, (25) Đấu kiếm thể thao.					
II	LĨNH VỰC DI SẢN VĂN HÓA					
2.1	Thủ tục cấp chứng chỉ hành nghề mua bán di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia	<ul style="list-style-type: none"> - Giảm thời hạn giải quyết TTHC từ 30 ngày xuống còn 20 ngày làm việc. - Bổ sung hình thức nộp hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến. 	<ul style="list-style-type: none"> - Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 26 Nghị định số 98/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 9 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Di sản văn hóa và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa. - Sửa đổi, bổ sung điểm d khoản 3 Điều 2 Nghị định 	2023 - 2025	Cục Di sản văn hóa	Vụ Pháp chế

STT	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	NỘI DUNG CẮT GIẢM, ĐƠN GIẢN HÓA	KIẾN NGHỊ THỰC THI	LỘ TRÌNH THỰC HIỆN	CƠ QUAN CHỦ TRÌ THỰC HIỆN	CƠ QUAN PHỐI HỢP
			số 01/2012/NĐ-CP ngày 04 tháng 01 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ, hủy bỏ các quy định có liên quan đến thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.			
2.2	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh giám định cổ vật	<ul style="list-style-type: none"> - Giảm thời hạn giải quyết TTHC từ 15 ngày làm việc xuống còn 12 ngày làm việc. - Bổ sung hình thức nộp hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến. 	Sửa đổi, bổ sung khoản 1, 2 Điều 6 Nghị định số 61/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định điều kiện kinh doanh giám định cổ vật và hành nghề bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh.	2023 - 2025	Cục Di sản văn hóa	Vụ Pháp chế
2.3	Thủ tục cấp chứng chỉ hành nghề tu bổ di tích	<ul style="list-style-type: none"> - Giảm thời gian kiểm tra và yêu cầu bổ sung hồ sơ nếu thiếu hoặc không hợp lệ từ 05 ngày làm việc xuống còn 03 ngày làm việc. 	Sửa đổi, bổ sung khoản 1, 2 Điều 11 Nghị định số 61/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của	2023 - 2025	Cục Di sản văn hóa	Vụ Pháp chế

STT	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	NỘI DUNG CẮT GIẢM, ĐƠN GIẢN HÓA	KIẾN NGHỊ THỰC THI	LỘ TRÌNH THỰC HIỆN	CƠ QUAN CHỦ TRÌ THỰC HIỆN	CƠ QUAN PHỐI HỢP
		- Bổ sung hình thức nộp hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến.	Chính phủ quy định điều kiện kinh doanh giám định cổ vật và hành nghề bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh.			
2.4	Thủ tục cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề tu bổ di tích	- Giảm thời gian kiểm tra và yêu cầu bổ sung hồ sơ nếu thiếu hoặc không hợp lệ từ 05 ngày làm việc xuống còn 03 ngày làm việc. - Bổ sung hình thức nộp hồ sơ qua dịch vụ công trực tuyến.	Sửa đổi, bổ sung khoản 1, 2 Điều 16 Nghị định số 61/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định điều kiện kinh doanh giám định cổ vật và hành nghề bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh.	2023 - 2025	Cục Di sản văn hóa	Vụ Pháp chế
2.5	Thủ tục cấp giấy phép hoạt động bảo tàng ngoài công lập	Phân cấp giải quyết từ Ủy ban nhân dân cấp tỉnh về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao.	Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 1 Điều 50 Luật Di sản văn hóa (được sửa đổi tại điểm c khoản 25 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa).	Theo lộ trình sửa Luật Di sản văn hóa.	Cục Di sản văn hóa	Vụ Pháp chế
2.6	Thủ tục xác nhận đủ điều kiện	Bãi bỏ thủ tục xác nhận đủ điều	- Sửa đổi, bổ sung khoản	Theo lộ	Cục Di	Vụ Pháp

STT	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	NỘI DUNG CẮT GIẢM, ĐƠN GIẢN HÓA	KIẾN NGHỊ THỰC THI	LỘ TRÌNH THỰC HIỆN	CƠ QUAN CHỦ TRÌ THỰC HIỆN	CƠ QUAN PHỐI HỢP
	được cấp giấy phép hoạt động bảo tàng ngoài công lập	kiện được cấp giấy phép hoạt động bảo tàng ngoài công lập.	2 Điều 28 Nghị định số 98/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 9 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Di sản văn hóa và Luật sửa đổi, bổ sung; mục 2 điểm e khoản 3 Điều 2 Nghị định số 01/2012/NĐ-CP ngày 04 tháng 01 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ, hủy bỏ các quy định có liên quan đến thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.	trình sửa Luật Di sản văn hóa.	sản văn hóa	ché
III	LĨNH VỰC DU LỊCH					
3.1	Thủ tục cấp giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành quốc tế	Đơn giản hóa thành phần hồ sơ: “bản sao có chứng thực quyết định bổ nhiệm hoặc hợp đồng lao động giữa doanh nghiệp kinh	Sửa đổi, bổ sung điểm đ khoản 1 Điều 33 Luật Du lịch.	Theo lộ trình sửa Luật Du lịch.	Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam	Vụ Pháp chế

STT	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	NỘI DUNG CẮT GIẢM, ĐƠN GIẢN HÓA	KIẾN NGHỊ THỰC THI	LỘ TRÌNH THỰC HIỆN	CƠ QUAN CHỦ TRÌ THỰC HIỆN	CƠ QUAN PHỐI HỢP
		doanh dịch vụ lữ hành với người phụ trách kinh doanh dịch vụ lữ hành” thay bằng “bản sao quyết định bổ nhiệm hoặc hợp đồng lao động giữa doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành với người phụ trách kinh doanh dịch vụ lữ hành”.				
3.2	Thủ tục cấp giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành nội địa	Đơn giản hóa thành phần hồ sơ: “bản sao có chứng thực quyết định bổ nhiệm hoặc hợp đồng lao động giữa doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành với người phụ trách kinh doanh dịch vụ lữ hành” thay bằng “bản sao quyết định bổ nhiệm hoặc hợp đồng lao động giữa doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ lữ hành với người phụ trách kinh doanh dịch vụ lữ hành”.	Sửa đổi, bổ sung điểm đ khoản 1 Điều 32 Luật Du lịch.	Theo lộ trình sửa Luật Du lịch.	Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam	Vụ Pháp chế
3.3	Thủ tục cấp đổi thẻ hướng dẫn viên du lịch quốc tế, thẻ hướng dẫn viên du lịch nội địa	<ul style="list-style-type: none"> - Bãi bỏ thành phần hồ sơ: Sơ yếu lý lịch có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú. - Đơn giản hóa thành phần hồ sơ: 	Sửa đổi, bổ sung khoản 2 Điều 62 Luật Du lịch.	Theo lộ trình sửa Luật Du lịch.	Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam	Vụ Pháp chế

STT	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	NỘI DUNG CẮT GIẢM, ĐƠN GIẢN HÓA	KIẾN NGHỊ THỰC THI	LỘ TRÌNH THỰC HIỆN	CƠ QUAN CHỦ TRÌ THỰC HIỆN	CƠ QUAN PHỐI HỢP
		“Bản sao có chứng thực giấy chứng nhận đã qua khóa cập nhật kiến thức cho hướng dẫn viên du lịch do Sở Du lịch/Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/ Sở Văn hóa, Thông tin, Thể thao và Du lịch cấp” thay bằng “Bản sao giấy chứng nhận đã qua khóa cập nhật kiến thức cho hướng dẫn viên du lịch do Sở Du lịch/Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/ Sở Văn hóa, Thông tin, Thể thao và Du lịch cấp”				
3.4	Nhóm các TTHC: (1) Thủ tục cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch tại điểm. (2) Thủ tục cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch quốc tế. (3) Thủ tục cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch nội địa.	Bãi bỏ thành phần hồ sơ: Sơ yếu lý lịch có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú.	- Bãi bỏ điểm d khoản 1 Điều 60 Luật Du lịch. - Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 1 Điều 61 Luật Du lịch.	Theo lộ trình sửa Luật Du lịch.	Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam	Vụ Pháp chế